

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Năm báo cáo: 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100106553 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/11/2010 và thay đổi lần 5 ngày 08/11/2016
- Vốn điều lệ: 238.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 238.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: 125D Minh Khai, Phường Hai Bà Trưng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số điện thoại: 04.38631122/3.6246143
- Số fax: 04.38631216
- Website: www.coma.vn
- Mã cổ phiếu : TCK
- Quá trình hình thành và phát triển:

Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP tiền thân là Liên hiệp các Xí nghiệp cơ khí xây dựng được thành lập từ năm 1974. Tên gọi qua các thời kỳ của công ty như sau:

Ngày 20/11/1995, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định 993/BXD-TCCB về việc thành lập Tổng công ty Cơ khí xây dựng trên cơ sở Liên hiệp các Xí nghiệp Cơ khí xây dựng.

Giai đoạn 1995 đến nay là giai đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Tổng công ty ngày càng đi vào thế ổn định, phát triển, mặc dù mô hình tổ chức hoạt động liên tiếp có nhiều biến đổi. Cụ thể như sau:

+ Ngày 30/12/2005 Tổng công ty Cơ khí xây dựng chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 2439/QĐ-BXD ngày 20/12/2005 của Bộ Xây dựng;

+ Tháng 6/2010 Công ty mẹ - Tổng công ty Cơ khí xây dựng chuyển thành Công ty TNHH một thành viên theo Quyết định số 94/TĐSD-HĐQT ngày 30/6/2010;

+ Tháng 01/2010 Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thí điểm thành lập Tập đoàn Công nghiệp Xây dựng Việt Nam, chuyển Tổng công ty Cơ khí xây dựng về trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp Xây dựng Việt Nam. Sau hơn 2 năm thực hiện, tổng kết rút kinh nghiệm, tháng 10/2012 Thủ tướng Chính phủ đã quyết định kết thúc thí điểm

thực hiện mô hình Tập đoàn Công nghiệp xây dựng Việt Nam, COMA thực hiện chuyển giao quyền và nghĩa vụ Chủ sở hữu vốn Nhà nước từ Công ty mẹ - Tập đoàn Sông Đà về Bộ Xây dựng theo Quyết định số 915/QĐ-BXD ngày 18/10/2012.

+ Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về Tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước, Tổng công ty Cơ khí xây dựng quyết tâm thực hiện tái cấu trúc các Công ty con kinh doanh không hiệu quả, nâng cao công tác quản trị trong Tổng công ty, qua đó tập trung vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, tránh việc đầu tư dàn trải. Từ năm 2012, Tổng công ty đã tập trung chỉ đạo xây dựng “Đề án tái cơ cấu Tổng công ty”, trong đó nhiệm vụ chính là tiếp tục cổ phần hóa các đơn vị còn lại và Công ty mẹ - Tổng công ty trên cơ sở thoái vốn và chuyển nhượng cổ phần tại một số Công ty, cụ thể là Công ty cổ phần cơ khí vật liệu và xây lắp Nam Định - COMA 19, Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng số 4 - COMA 4, Công ty cổ phần Tư vấn, Xây dựng và Phát triển cơ khí - COMA Eng, Công ty cổ phần Xi măng Đồng Bành, Công ty cổ phần Thủy điện Hương Sơn.

+ Ngày 23/12/2015, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 2368/QĐ-TTg về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển thành công ty cổ phần Công ty mẹ - Tổng Công ty cơ khí xây dựng.

+ Ngày 09/3/2016, Bộ Xây dựng ra Quyết định số 211/QĐ-BXD về việc Thực hiện bán cổ phần lần đầu Công ty mẹ - Tổng Công ty cơ khí xây dựng.

+ Ngày 11/7/2016, Sở Giao dịch chứng khoán Nhà nước đã thực hiện tổ chức phiên đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng của Tổng Công ty cơ khí xây dựng. Theo đó số lượng cổ phần đấu giá thành công là 80.000 cổ phần với mức giá thành công là 10.200 đồng/cổ phiếu.

+ Ngày 18/10/2016, Tổng Công ty cơ khí xây dựng đã tiến hành tổ chức Đại hội cổ đông thành lập.

+ Ngày 07/11/2016, Tổng Công ty Cơ khí xây dựng - CTCP chính thức đi vào hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100106553 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 5.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

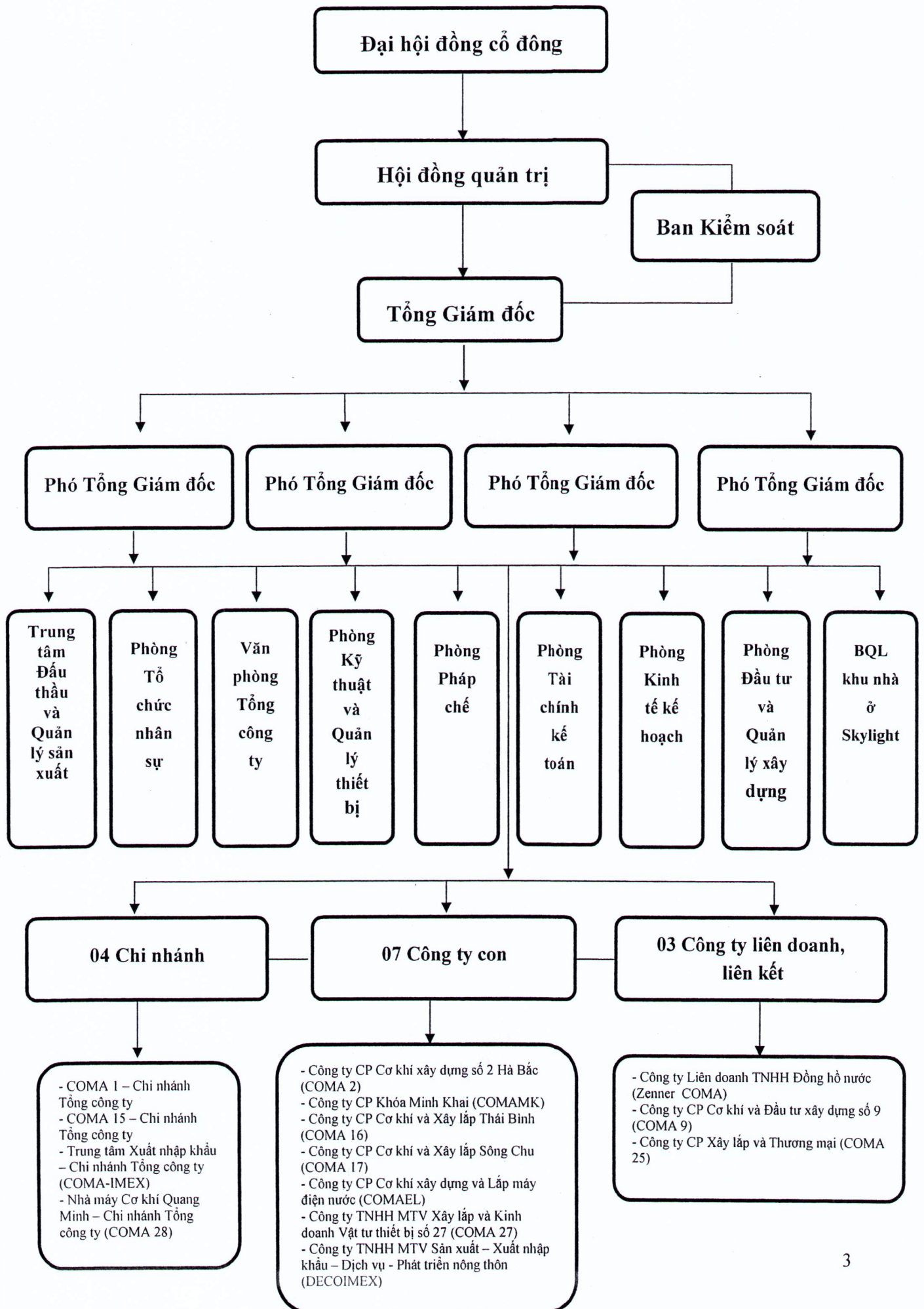
- Ngành nghề kinh doanh: Chế tạo kết cấu thép và lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công cho các nhà máy thủy điện, chế tạo và lắp đặt kết cấu thép cầu vượt, cầu treo; Thi công xây lắp công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, đường dây và trạm biến thế điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp;

- Địa bàn kinh doanh: Các dự án thủy điện tại miền Trung và miền Nam; thi công các cầu vượt trên toàn quốc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị: Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



3.3. Các công ty con, công ty liên kết:

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ trụ sở chính	Vốn điều lệ (Tr.đồng)	Vốn thực góp (Tr.đồng)	Giá trị vốn góp của COMA (Tr.đồng)	Tỷ lệ vốn góp COMA/vốn thực góp	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
I	Đầu tư vào công ty con		69.867,3	67.698,7	42.335,9		
1	CTCP Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc	Xã Tân Dĩnh - Huyện Lạng Giang - Bắc Giang	17.122,5	17.122,5	8.796,0	51.38%	Cơ khí chế tạo và lắp đặt
2	CTCP Khóa Minh Khai	Km số 14 - Quốc lộ 1A - Thanh Trì - Hà Nội	6.600,0	6.600,0	4.453,3	67.47%	Chế tạo khóa
3	CTCP Cơ khí xây dựng và lắp máy điện nước	84 Phố Phúc Viên - P. Bồ Đề - Q. Long Biên - Hà Nội	11.000,0	11.000,0	5.669,2	51.54%	Cơ khí chế tạo
4	CTCP Cơ khí và Xây lắp Thái Bình	Phố Lê Quý Đôn - Phường Bồ Xuyên - TP. Thái Bình	6.000,0	6.000,0	3.216,4	53.61%	Cơ khí chế tạo
5	CTCP Cơ khí và Xây lắp Sông Chu	266 Đường Bà Triệu - Phường Đông Thọ - TP. Thanh Hoá	14.044,8	13.938,0	7.162,8	51%	Cơ khí chế tạo và lắp đặt
6	Công ty TNHH MTV Xây lắp và Kinh doanh vật tư thiết bị số 27	Km số 14 - Quốc lộ 1A - Thanh Trì - Hà Nội	15.000,0	12.938,2	12.938,2	100%	Sơn tĩnh điện tên thanh nhôm
7	Công ty TNHH MTV Sản xuất, XNK dịch vụ phát triển nông thôn	Số 40 Nguyễn Trung Trực, Phường 9, TP Vũng Tàu	100,0	100,0	100,0	100%	XNK dịch vụ nông thôn, kinh doanh trường mầm non
II	Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết		47.998,1	47.998,1	9.929,4		

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ trụ sở chính	Vốn điều lệ (Tr.đồng)	Vốn thực góp (Tr.đồng)	Giá trị vốn góp của COMA (Tr.đồng)	Tỷ lệ vốn góp COMA/ vốn thực góp	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
1	CTCP Cơ khí và Đầu tư xây dựng số 9	6-8 Thạch Thị Thanh, P. Tân Định, Quận 1, TP HCM	45.000,0	45.000,0	9.000,0	20.0%	Xây dựng và trang trí nội thất
2	Công ty liên doanh Đồng hồ nước Zenner - Coma	Tòa nhà COMA, 125D Minh Khai, Q. hai Bà Trưng, Hà Nội	2.998,1	2.998,1	929,4	31.0%	Đồng hồ nước

4. Định hướng phát triển:

- Tiếp tục lấy ngành Cơ khí lắp máy và sản xuất công nghiệp làm chuyên ngành chủ đạo, tập trung nguồn lực vào công cuộc đổi mới và phát triển ngành cơ khí xây dựng, tăng cường công tác đầu tư, đổi mới công nghệ, phấn đấu tham gia vào việc nâng cao tỷ lệ nội địa hoá về cung cấp sản phẩm cơ khí, thiết bị đồng bộ cho các ngành công nghiệp từ 60-70% khối lượng và đến 50% giá trị.

- Tiếp tục chuyên sâu thực hiện chế tạo thiết bị, phụ tùng, vật tư để phục vụ cho việc nâng cấp, sửa chữa, cải tạo các nhà máy xi măng, nhà máy thủy điện, nhiệt điện thay thế thiết bị nhập khẩu.

- Tổng công ty mở rộng phát triển lĩnh vực sản xuất các sản phẩm cơ khí phục vụ cho ngành công nghiệp phụ trợ, bảo vệ môi trường như: xử lý chất thải rắn cho các nhà máy nhiệt điện, hóa chất; hệ thống thu hồi nhiệt khí thải cho các dây chuyền Nhà máy xi măng...

- Tiếp tục phát triển lĩnh vực xây lắp, xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng, giao thông, thủy lợi, đa dạng ngành nghề trong kinh doanh, đa dạng sở hữu, mở rộng thị trường, đảm bảo tăng trưởng cao, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tăng tích lũy để đầu tư phát triển và mở rộng quy mô sản xuất.

- Chú trọng phát triển những sản phẩm mang thương hiệu COMA như dây truyền sản xuất gạch Tuynen, gạch không nung. Đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hàng hoá như: khoá và tiểu ngũ kim, decor vân gỗ, vân đá, trang trí trên nhôm, đồng hồ đo nước, xi măng... đảm bảo chất lượng, mỹ thuật và giá thành để cạnh tranh trên thị trường. Tăng cường công tác Marketing, nâng cao chất lượng sản phẩm để cạnh tranh.

- Cùng cố và phát triển công tác xuất - nhập khẩu, khuyến khích xuất khẩu sản phẩm xây lắp, đẩy mạnh hoạt động dịch vụ tư vấn thiết kế, giám sát thi công các công trình xây dựng và xây lắp.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh hoàn thành kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Tích cực tìm kiếm các hợp đồng mới, đặc biệt chú trọng đến một số công trình đã và đang chào giá; chỉ đạo các đơn vị nghiên cứu đầu tư tăng năng lực sản xuất để nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực sản xuất thiết bị cơ khí, hoàn thiện thủ tục thanh quyết toán vốn đầu tư của dự án.

+ Xây dựng đội ngũ làm công tác tiếp thị đấu thầu có trình độ chuyên môn cao, am hiểu về chính sách pháp luật trong lĩnh vực đấu thầu từ Tổng công ty đến đơn vị thành viên để tham gia các công trình lớn trong nước cũng như nước ngoài

+ Thoái vốn tại một số công ty hoạt động không hiệu quả theo Phương án sắp xếp doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Cơ khí xây dựng – CTCP giai đoạn 2016 – 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu phê duyệt để tái đầu tư hoạt động SXKD.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Tiếp tục phát triển lĩnh vực xây lắp, xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng, giao thông, thủy lợi, đa dạng sở hữu, mở rộng thị trường, đảm bảo tăng trưởng cao, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tăng tích lũy để đầu tư và mở rộng quy mô sản xuất;

+ Nghiên cứu thế mạnh của các đơn vị thành viên để định hướng nhiệm vụ phát triển sản xuất đơn vị, chuyên môn hóa từng ngành nghề trong các đơn vị thành viên, tập trung đầu tư chiều sâu để sản xuất ra những sản phẩm có chất lượng cao, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và xuất khẩu;

+ Thúc đẩy công tác tiêu thụ sản phẩm cơ khí, quan tâm đặc biệt đến lĩnh vực sản xuất cơ khí chính xác thay thế, bảo dưỡng cho những công trình công nghiệp trong nước cũng như cung cấp, xuất khẩu cho đối tác nước ngoài.

- Các mục tiêu phát triển bền vững : Tổng công ty phấn đấu trở thành thành một đơn vị mạnh về kinh tế, có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, đa sở hữu, thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước, hàng đầu về gia công, chế tạo các sản phẩm cơ khí cho các dự án công nghiệp và Chương trình cơ khí trọng điểm quốc gia theo đúng định hướng của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển ngành công nghiệp Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

5. Các rủi ro:

- Về hoạt động: do lĩnh vực hoạt động chính của COMA là thi công xây lắp, chế tạo và lắp đặt thiết bị cơ khí có tiến độ thi công kéo dài, việc nghiệm thu, bàn giao được thực hiện từng phần, đồng thời việc giải ngân chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thi công, quyết toán giữa Chủ đầu tư và nhà thầu kéo dài (đôi khi còn phải thu thuộc vào các nhà thầu phụ khác). Một số hợp đồng thi công bằng nguồn vốn ngân sách tiến độ thi công không phù hợp kế hoạch giải ngân nguồn vốn dẫn đến kéo dài thi công, chậm thu hồi vốn ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh do phát sinh chi phí lãi vay lớn.

- Về thị trường nguyên vật liệu:

Các hợp đồng về ngành cơ khí COMA thực hiện thường có tiến độ kéo dài, giá trị vật tư và thiết bị chiếm tỷ trọng lớn. Do vậy biến động giá cả hàng hóa (vật tư, thiết bị) đầu vào sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của COMA. Để giảm thiểu tác động của biến động giá, COMA duy trì mối quan hệ với khách hàng cung cấp vật tư truyền

thông, và tính đến yếu tố biến động về giá cả khi chào giá, đàm phán thương thảo và ký kết hợp đồng.

- Về cạnh tranh: Sự cạnh tranh khốc liệt giữa các doanh nghiệp thi công xây lắp, chế tạo và lắp đặt thiết bị cơ khí trong ngành xây dựng, nên COMA gặp khó khăn trong việc đấu thầu tìm kiếm việc làm khi có nhiều doanh nghiệp kinh doanh cùng ngành nghề có quy mô vốn và năng lực thiết bị lớn cùng tham gia đấu thầu, chào giá để có được hợp đồng. Để có công việc, COMA phải chào giá thấp hơn hoặc phải làm nhà thầu phụ nên hiệu quả không cao.

- Chính sách pháp luật: Việt Nam đang trong giai đoạn hoàn thiện, chính sách pháp luật thay đổi linh hoạt để phù hợp với từng giai đoạn phát triển của nền kinh tế. Vì vậy các văn bản pháp quy không tránh khỏi những bất cập và chồng chéo tín dụng luôn thay đổi ảnh hưởng đến tài chính doanh nghiệp.

- Rủi ro tài chính: gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro lãi suất và tỷ giá) rủi ro thanh toán và rủi ro do lãi suất của đồng tiền. COMA có tỷ lệ Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn thấp nên các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư hầu hết phụ thuộc vào vốn vay các tổ chức tín dụng nên khi các chính sách về lãi suất thay đổi làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ % 2017/ 2016	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ % 2017/ 2016
1. Vốn chủ sở hữu	230,100	196,929	86%	222,725	186,040	84%
2. Tổng tài sản	878,774	790,178	90%	1,316,012	1,263,537	96%
3. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	232,547	228,779	98%	472,565	447,095	95%
4. Lợi nhuận sau thuế	11,602	-33,171	-286%	8,484	-37,256	-439%
5. Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn Chủ sở hữu	5.04%	0%	88%	3.81%	0%	0%
6. Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu	4.99%	0%	317%	1.80%	0%	0%

Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2017 là 196.929 triệu đồng, trong đó phải nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp là: 9.945 triệu đồng. Tổng công ty cơ khí xây dựng chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần tại thời điểm 08/11/2016. Đến hết thời điểm 31/12/2017, Tổng công ty chưa thực hiện xong việc bàn giao tài sản và vốn từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Hội đồng quản trị

Họ tên	Chức vụ	Điền hành
Ông: Lê Minh Hải	Chủ tịch HĐQT	Không
Ông Dương Văn Hồng	Thành viên HĐQT	Có
Ông Phạm Việt Hùng	Thành viên HĐQT	Có
Ông Trịnh Nam Hải	Thành viên HĐQT	Có
Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Thành viên HĐQT	Không

1. Thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông: Lê Minh Hải	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Trình độ chuyên môn	Kỹ trúc sư
Quá trình công tác:	
- Từ 01/1983 – 05/1985	Công tác tại Công ty Nhà cửa- Sở Nhà đất và công trình đô thị Hải Phòng, Tham gia giảng dạy công nhân hàng năm; Làm Tổ trưởng bộ môn Cấu tạo Kiến trúc xây dựng.
- Từ 05/1985 – 11/1991	Công tác tại Xí nghiệp khảo sát- thiết kế - Sở Nhà đất và công trình đô thị Hải Phòng.
- Từ 12/1991 – 4/1999	Công tác tại Viện Quy hoạch Tp Hải Phòng, Phòng Quy hoạch Đô thị và nông thôn.
- Từ 4/1999 – 7/2001	Thư ký Quy hoạch Xây dựng và Đất đai- Văn phòng Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng.
- Từ 8/2001 – 8/2003	Phó Giám đốc Sở Địa chính- Nhà đất Hải Phòng (Nay là Sở Tài nguyên Môi trường).
- Từ 9/2003 - 3/2008	Phó Giám đốc Sở Xây dựng Hải Phòng, kiêm Giám đốc Ban Quản lý Công trình xây dựng phát triển đô thị.
- Từ 3/2008- 6/2015	Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Thống kê, nay là Vụ Kế hoạch-Tài chính, Bộ Xây dựng. Kiêm nhiệm: Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự Bộ Xây dựng; Phó Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai Bộ Xây dựng.
- Từ 18/10/2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	0 CP
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	6.860.200 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

2. Ông: Dương Văn Hồng	Chức vụ: thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí, Thạc sĩ QTKD
Quá trình công tác:	
- Từ 8/1978-2/1983:	Sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thái Nguyên;
- Từ 3/1983-6/1985:	Chiến sỹ Thông tin C 18, E 188, F 346;
- Từ 7/1985-8/1985:	Xuất ngũ về Trường Đại học Công nghiệp Thái Nguyên;
- Từ 9/1985-5/1998:	Cán bộ kỹ thuật, Quản đốc Phân xưởng, Bí thư Đoàn thanh niên; Trưởng Phòng Kế hoạch vật tư COMA2;
- Từ 6/1998-12/1999:	Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc COMA2; Ủy viên BCH Đảng bộ TCT;
- Từ 01/2000-7/2005:	Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc COMA2;
- Từ 8/2005-6/2010:	Ủy viên BCH Đảng bộ TCT, Bí thư Đảng ủy Cơ quan, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty kiêm Chủ tịch HĐQT COMA2, từ 7/2007 Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy TCT;
- Từ 7/2010-7/2015:	Phó Bí thư Đảng ủy Tổng công ty, Bí thư Đảng ủy Cơ quan Tổng công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty;
- Từ 8/2015-10/2016:	Bí thư Đảng ủy Tổng công ty, Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng.
- Từ 18/10/2016 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	3.400 CP
Số cổ phần đại diện	5.962.500 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ CP	Không

3. Ông: Phạm Việt Hùng	Chức vụ: Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính kế toán
Quá trình công tác:	
- Từ 3/1990-3/1992:	Chuyên viên Kế toán Cty XD Thủy công-TCT Sông Đà;
- Từ 4/1992-11/1994:	Kế toán trưởng tại Xí nghiệp Công ty Sông Đà 2;
- Từ 12/1994-12/1996:	Kế toán trưởng Cty Xây lắp Năng lượng Sông Đà 11;
- Từ 01/1997-9/2000:	Chuyên viên kế toán tại Tổng công ty Cơ khí xây dựng;
- Từ 10/2000-7/2002:	Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty Cơ khí xây dựng Thanh Xuân, Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty;
- Từ 8/2002-01/2006:	Phó trưởng Phòng Tài chính kế toán Tổng công ty COMA;
- Từ 02/2006- 7/2010:	Ủy viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty, từ 5/2009- Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty;
- Từ 8/2010- 7/2015:	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty, từ 2/2012- kiêm Phó Tổng giám đốc TCT;
- Từ 8/2015 -10/2016:	Phó Bí thư Đảng ủy Tổng công ty, Bí thư Đảng ủy Cơ quan Tổng công ty; Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng.
- Từ: 18/10/2016 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV sản xuất, xuất nhập khẩu dịch vụ phát triển nông thôn
Số cổ phần sở hữu	7,400 CP
Số cổ phần đại diện	3.577.500 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

4. Ông: Trịnh Nam Hải	Chức vụ: Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí, Thạc sĩ QTKD
Quá trình công tác:	
- Từ 4/1992-5/1999:	Kỹ thuật viên phòng Cơ điện Cty phân đạm và hóa chất Hà Bắc;
- Từ 6/1999-9/1999:	Cán bộ kỹ thuật Công ty Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc;
- Từ 10/1999-10/2001:	Phó phòng, phụ trách Phòng kỹ thuật-Công nghệ Công ty Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc;
- Từ 11/2001-6/2005:	Phó giám đốc Công ty Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc;
- Từ 7/2005-8/2009:	Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc;
- Từ 9/2009-2/2012:	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng, từ 7/2010- Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy;
- Từ 3/2012-7/2015:	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng;
- Từ 8/2015-10/2016:	Phó Bí thư Đảng ủy Tổng công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng.
- Từ: 18/10/2016 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cơ khí xây dựng số 2 – Hà Bắc
Số cổ phần sở hữu	5.5000 CP
Số cổ phần đại diện	3.577.500 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

5. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Luật
Quá trình công tác:	

- Từ 7/1996-01/2002:	Chuyên viên Phòng Tổ chức lao động Tổng công ty Cơ khí xây dựng;
- Từ 02/2002-7/2003:	Phó trưởng phòng Tổ chức lao động Tổng công ty Cơ khí xây dựng; Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn Tổng công ty;
- Từ 8/2003-10/2005:	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty khoá II, Phó trưởng phòng Tổ chức lao động Tổng công ty, Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn Tổng công ty;
- Từ 11/2005-7/2010:	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty, Trưởng phòng Tổ chức lao động Tổng công ty, Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn TCT;
- Từ 8/2010-7/2015:	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Trưởng phòng Tổ chức nhân sự Tổng công ty, Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn TCT;
- Từ 8/2015-10/2016:	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Phó Bí thư Đảng ủy Cơ quan, Thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng phòng Tổ chức nhân sự Tổng công ty, Phó Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty.
- Từ 18/10/2016 đến nay	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cơ khí và Xây lắp Thái Bình
Số cổ phần sở hữu	6.800 CP
Số cổ phần đại diện	3.577.500 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

2.2. Ban kiểm soát

Họ tên	Chức vụ
Bà Trần Thanh Vân	Trưởng ban kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Thành viên ban kiểm soát
Ông Vũ Đức Đại	Thành viên ban kiểm soát

1. Bà: Trần Thanh Vân	Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế - kế toán
Quá trình công tác:	
- Từ 02/1989 – 12/1996	Nhân viên – Phòng Tài chính kế toán – Công ty Đầu tư xây lắp thương mại Hà Nội
- Từ 01/1997 – 02/2006	Nhân viên - Phòng Tài chính kế toán – Tổng công ty Cơ khí xây dựng
- Từ 3/2006 – 4/2010	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán – Tổng công ty Cơ khí xây dựng
- Từ 5/2010 – 6/2011	Phó trưởng phòng Kinh tế kế hoạch – Tổng công ty Cơ khí xây dựng
- Từ 7/2011 - 10/2016	Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch – Tổng công ty Cơ khí xây dựng Ủy viên BCH đảng ủy Tổng công ty khóa IV nhiệm kỳ 2015-2020 Ủy viên BCH đảng ủy Cơ quan Tổng công ty khóa VII nhiệm kỳ 2015-2020; Ủy viên BTV Công đoàn Tổng công ty, Trưởng Ban Nữ công Tổng công ty khóa VI; Chủ tịch Công đoàn Cơ quan TCT khóa VIII nhiệm kỳ 2014 – 2019
Từ 18/10/2016 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	2.500 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế; Cử nhân ngoại ngữ
Quá trình công tác:	
Từ ngày 21/4/1999 – 31/12/2008	Chuyên viên phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Cơ khí xây dựng
Từ ngày 01/01/2009 đến nay	Phó phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Cơ khí xây

	dựng
Từ năm 2006 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Cơ khí và Đầu tư xây dựng số 9
Từ năm 2006 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Cơ khí xây dựng Đại Mỗ
Từ tháng 12/2007 đến nay	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cơ khí xây dựng và Lắp máy điện nước
Từ 18/10/2016 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng Tài chính Kế toán
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cơ khí xây dựng và Lắp máy điện nước
Số cổ phần sở hữu	1.500 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

3. Ông Vũ Đức Đại	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí, Cử nhân KT
Quá trình công tác:	
Từ 8/2001-11/2003	Chuyên viên phòng Kế hoạch đầu tư Tổng công ty Cơ khí xây dựng
Từ 12/2003-6/2006	Chuyên viên phòng Kế hoạch thống kê Tổng công ty Cơ khí xây dựng
Từ 7/2006-7/2010	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Tổng công ty Cơ khí xây dựng
Từ 8/2010-7/2011	Kiểm soát viên Tổng công ty Cơ khí xây dựng
Từ 7/2011- 17/10/2016	Kiểm soát viên kiêm nhiệm, phó Phòng Kinh tế - Kế hoạch Tổng công ty Cơ khí xây dựng
Từ 18/10/2016 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	1.300 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

2.3. Danh sách Ban giám đốc

Họ tên	Chức vụ
Ông: Dương Văn Hồng	Tổng Giám đốc
Ông Phạm Việt Hùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trịnh Nam Hải	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Sơn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Vũ Xuân Thắng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Thế Thủy	Kế toán trưởng

1. Ông Dương Văn Hồng – Tổng Giám đốc: SYLL đã trình ở phần HĐQT

2. Ông Trịnh Nam Hải – Phó Tổng giám đốc: SYLL đã trình bày ở phần HĐQT

3. Ông Phạm Việt Hùng – Phó Tổng giám đốc: SYLL đã trình bày ở phần HĐQT

4. Ông : Nguyễn Văn Sơn	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ 10/1996- 4/1998:	Nhân viên Phòng Kinh tế kế hoạch Công ty Sông Đà 11;
- Từ 5/1998-4/2000:	Phó trưởng Phòng Kinh tế- kế hoạch; Phó trưởng Ban kinh tế- kỹ thuật- vật tư cơ giới Xí nghiệp Sông Đà 11.1- Công ty Sông Đà 11;
- Từ 5/2000-01/2003:	Trưởng Ban kinh tế- kế hoạch Xí nghiệp Sông Đà 11.1- Công ty Sông Đà 11;
- Từ 02/2003-10/2008:	Phó giám đốc Xí nghiệp Cơ khí lắp máy 2; Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch Công ty cổ phần Someco Sông Đà;
- Từ 11/2008-8/2009:	Phó giám đốc Trung tâm Tư vấn thiết kế- Công ty cổ

	phần Someco Sông Đà;
- Từ 9/2009-4/2010:	Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Sông Đà;
- Từ 5/2010-10/2011:	Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch Tổng công ty Cơ khí xây dựng COMA, từ 8/2010- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty;
- Từ 11/2011-7/2015:	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng;
- Từ 8/2015 -10/2016:	Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng.
- Từ 10/1996- 4/1998:	Nhân viên Phòng Kinh tế kế hoạch Công ty Sông Đà 11;
- Từ: 18/10/2016 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cơ khí xây dựng - CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV xây lắp và kinh doanh vật tư thiết bị số 27
Số cổ phần sở hữu	15.700 CP
Số cổ phần Đại diện	CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

5. Ông Vũ Xuân Thắng	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư cơ khí
Quá trình công tác:	
- Từ 01/1993-3/1993:	Kỹ sư Phòng kỹ thuật Công ty vật liệu xây dựng và SX gạch ngói Văn Điển, Sở Xây dựng Hà Nội;
- Từ 04/1993-12/1994:	Kỹ sư Phân xưởng cơ điện Phòng kỹ thuật Công ty Phân lân Văn Điển, Bộ Công nghiệp;
- Từ 01/1995-5/1995:	Kỹ sư Công ty Matexco, Bộ Thương mại
- Từ 5/1995-10/2002:	Trưởng phòng dự án và sản xuất Công ty dịch vụ thương mại và đầu tư Secoin;
- Từ 11/2002-7/2010:	Kỹ sư Trung tâm Đấu thầu và quản lý dự án Tổng công ty;

- Từ 8/2010-01/2014:	Giám đốc Trung tâm Đấu thầu và quản lý sản xuất Tổng công ty;
- Từ 02/2014- 12/2014:	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty, Giám đốc Trung tâm Đấu thầu và quản lý sản xuất Tổng công ty;
- Từ 01/2015-7/2015:	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty kiêm Giám đốc Trung tâm Đấu thầu-QLSX Tổng công ty;
- Từ 8/2015-10/2016:	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng.
- Từ: 18/10/2016 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cơ khí xây dựng - CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cơ khí và Xây lắp Sông Chu
Số cổ phần sở hữu	7.000 CP
Số cổ phần Đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

6. Ông Lê Thế Thủy	Chức vụ: Kế toán trưởng
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
Từ 6/1991 – 10/1991	Công tác tại Phòng Kế toán C.ty XD Công trình Ngầm - Tổng công ty Xây dựng Sông Đà
Từ 11/1991- 8/1993	Phó phòng Kế toán Công ty XD Công trình Ngầm
Từ 9/1993- 02/1994	Phó phòng Kế toán Công ty Sông đà 2, kiêm kế toán trưởng Chi nhánh Công ty XD Sông đà 2 tại Nam Hà.
Từ 3/1994- 7/1995	Kế toán trưởng Công ty Xây dựng Thủy công, Tổng công ty Xây dựng Sông Đà.
Từ 8/1995- 10/1995	Chuyên viên kế toán Công ty Xây dựng Thủy công.
Từ 11/1995 – 7/1996	Trưởng phòng kế toán Công ty Cơ khí xây dựng số 5, Tổng công ty Cơ khí xây dựng.
Từ 8/1996 – 3/1999	Kế toán trưởng Công ty Cơ khí xây dựng số 5
Từ 4/1999 – 2/2006	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng số 5

Từ 3/2006-12/2010	Phó kế toán trưởng Tổng công ty Cơ khí xây dựng -Bộ xây dựng.
Từ 1/2011-7/2015	Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty, Kế toán trưởng Tổng công ty Cơ khí xây dựng -Bộ Xây dựng
Từ 8/2015 - 18/10/2016	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty, Kế toán trưởng Tổng công ty Cơ khí xây dựng
- Từ: 18/10/2016 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty, Kế toán trưởng Tổng công ty Cơ khí xây dựng
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	5.800 CP
Số cổ phần Đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 199 người

TT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Phân theo trình độ học vấn	199	
1	Đại học, trên đại học	124	62
2	Cao đẳng	16	8
3	Công nhân kỹ thuật	48	24
4	Lao động khác	11	6
II	Phân theo phân công lao động	199	
1	Hội đồng quản trị/ Ban TGD	7	3,5
2	Lao động quản lý (từ Phó phòng trở lên)	29	14,6
3	Lao động trực tiếp	163	81,9

- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

+ Chính sách đãi ngộ, lương bổng: Tổng công ty luôn coi con người là yếu tố quan trọng trong chiến lược ổn định và phát triển Tổng công ty, do đó chính sách đãi ngộ, lương bổng đối với cán bộ công nhân viên, lao động được thực hiện công khai, công bằng, gắn liền với hiệu quả công việc nhằm tạo động lực để CBCNV, lao động

sáng tạo trong công việc, gắn bó lâu dài với Tổng công ty, nâng cao tinh thần trách nhiệm và tạo tinh thần thi đua học hỏi, hoàn thiện kỹ năng làm việc.

+ Chính sách tuyển dụng lao động: Tổng công ty xây dựng và ban hành Quy chế tuyển dụng nhằm tuyển dụng cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ, chuyên gia có trình độ cao, tính chuyên nghiệp đảm bảo hội tụ những yêu cầu về trình độ, năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, khả năng làm việc theo nhóm, làm việc theo quy trình công việc phù hợp với các chức danh cần tuyển.

+ Chính sách đào tạo: Hàng năm, Tổng công ty đều xây dựng kế hoạch đào tạo và tổ chức thực hiện công tác đào tạo nhằm đáp ứng tốc độ phát triển của nền kinh tế và của ngành. Đặc biệt, chú trọng đào tạo cán bộ nhân viên có trình độ cao về quản lý, về quản lý dự án, công trình, đào tạo nhân viên theo từng cấp độ phù hợp với lộ trình phát triển của nhân viên.

Ngoài ra, Tổng công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động đoàn thể, các phong trào thi đua để chào mừng các ngày lễ, tết,... nhằm động viên khích lệ tinh thần của cán bộ công nhân viên lao động, qua đó sẽ nâng cao tinh thần làm việc của các cá nhân, đoàn thể.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các dự án đầu tư:

Trong năm 2017, Tổng công ty tạm dừng thực hiện dự án phát triển nhà và khu đô thị- Dự án Trụ sở Tổng công ty tại lô đất 11E6 Phạm Hùng từ năm 2011 do đang chờ Sở Quy hoạch kiến trúc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 làm cơ sở lập và triển khai; không thực hiện đầu tư các dự án khác

3.2. Đầu tư tài chính:

Trong năm 2017, Tổng công ty không tham gia góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết; không thực hiện thoái vốn góp tại các công ty con công ty liên kết.

3.3. Các công ty con, công ty liên kết

Trong năm 2017, nhìn chung hiệu quả của các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Tổng công ty đạt hiệu quả chưa cao. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con và công ty liên doanh, liên kết vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 có: 03/7 công ty con tiếp tục thua lỗ (COMA Minh Khai, COMA27 và Decoimex), trong 04 đơn vị có lãi có 02 đơn vị chỉ tiêu lợi nhuận không đạt theo kế hoạch đã được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 phê duyệt (COMA 16, COMA 17).

TT	Chỉ tiêu	Vốn điều lệ	Vốn chủ sở hữu tại 31/12/2017	Doanh thu		Lợi nhuận sau thuế		Cổ tức hoặc lợi nhuận được chia của kỳ báo cáo	Tỷ lệ LN được chia trên vốn đầu tư (%)	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu
				Năm 2016	Năm 2017	Năm 2016	Năm 2017				
I	Đầu tư vào công ty con	127,012	211,687	381,037	719,737	1,439,474	2,878,947	135			
1	Công ty CP Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc	14,890	28,329	108,482	113,105	869	170			1.16	3.75
2	Công ty CP Khóa Minh Khai	6,600	23,245	9,425	8,334	1,705	-4,886			1.07	1.22
3	Công ty CP Cơ khí xây dựng và lắp máy điện nước	11,000	-38,420	56,122	68,550	-4,124	1,578			0.50	(3.62)
4	Công ty CP Cơ khí và Xây lắp Thái Bình	6,000	6,954	45,624	47,297	337	317	135	4.20%	1.25	3.49
5	Công ty CP Cơ khí và Xây lắp Sông Chu	14,045	16,527	76,123	43,076	467	11			1.09	4.84
6	Công ty TNHH MTV Xây lắp và Kinh doanh vật tư thiết bị số 27	15,000	-1,068	8,025	11,495	-1,235	-1,300			0.60	(11.25)
7	Công ty TNHH MTV Sản xuất, XNK dịch vụ phát triển nông thôn	127	4,688	4,706	4,578	-445	-161			0.92	56.38
II	Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết	47,998	62,791	308,058	728,056	1,818	4,120	379			
1	Công ty CP Cơ khí và Đầu tư xây dựng số 9	45,000	57,891	276,417	697,920	1,154	2,709	379		1.08	5.80
2	Công ty liên doanh Đồng hồ nước Zenner - Coma	2,998	4,900	31,641	30,136	664	1,411			1.51	2.39

4. Tình hình tài chính của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Chênh lệch	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	878,774,287,975	790,178,297,292	-88,595,990,683	-10.08%
Doanh thu thuần	232,547,280,992	228,778,947,076	-3,768,333,916	-1.62%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	11,602,103,891	-33,171,394,058	-44,773,497,949	-385.91%
Lợi nhuận khác	7,873,768,297	-811,455,935	-8,685,224,232	-110.31%
Lợi nhuận trước thuế	14,938,070,345	-33,171,394,058	-48,109,464,403	-322.06%
Lợi nhuận sau thuế	11,602,103,891	-33,171,394,058	-44,773,497,949	-385.91%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	0	0

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	0.92	0.88	
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSNH - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0.74	0.72	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	2.77	0.75	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	2.77	2.95	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho b.quân)	Lần	2.05	2.30	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0.265	0.29	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	4.99%	0.00%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	4.98%	0.00%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	1.32%	0.00%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	3.04%	0.00%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần phổ thông: 23.850.000 cổ phần, trong đó:
- + Cổ phần phổ thông:
- + Cổ phần hạn chế chuyển nhượng:
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông

SỐ TỈ	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ
I	Trong nước	138	23.800.000	238.500.000.000	100%
1	Tổ chức trong nước	1	23.555.200	235.552.000.000	98,86%
2	Cá nhân trong nước	137	294.800	2.948.000.000	1,24%
II	Nước ngoài	0	0	0	0
	Tổng cộng	140	23.800.000	238.500.000.000	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác: không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu.

Công ty mẹ là với chức năng đầu mối khai thác tìm kiếm việc làm và giao cho đơn vị triển khai thực hiện, bộ phận nghiệp vụ triển khai bóc tách vật tư và đề xuất nhu cầu thực tế đề nghị Tổng công ty mua và cấp cho đơn vị thành viên triển khai.

6.2. Tiêu thụ năng lượng.

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Nguồn năng lượng được sử dụng trực tiếp phục vụ cho sản xuất kinh doanh là điện năng, mặc dù là nguồn năng lượng chính nhưng Tổng công ty đã quan tâm tuyên truyền đến người lao động sử dụng điện năng đúng mục đích, tiết kiệm nhưng vẫn đảm bảo trong SXKD

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

Nguồn nước cung cấp phục vụ cho SXKD chủ yếu là nguồn nước sạch, do đặc thù về sản xuất chế tạo cơ khí trong nhà xưởng cũng như tại công trường nên việc sử dụng nước sạch chủ yếu phục vụ cho hoạt động sinh hoạt của người lao động nên nguồn nước thải sinh hoạt đều không được tái chế để sử dụng.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Ngoài lợi ích doanh nghiệp mang lại thì công tác bảo vệ môi trường cũng đặc biệt được quan tâm trong đó có Tổng công ty nên trong hoạt động SXKD mọi quy định về pháp luật bảo vệ môi trường đều được quan tâm sát sao nên trong năm 2017 Tổng công ty không bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động: 199 người

- Mức lương trung bình: 6,3 triệu đồng/người/tháng

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người

- Tổng công ty xác định con người là yếu tố quan trọng hàng đầu trong việc ổn định và phát triển doanh nghiệp. Do vậy, mọi chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện đầy đủ và kịp thời;

- Hàng năm, người sử dụng lao động đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động;

- Thời gian làm việc: Thực hiện làm việc 8h/ngày; đối với người lao động thi công trên công trường khi có yêu cầu tiến độ phải làm thêm giờ, sau đó được bố trí nghỉ bù theo quy định, mọi chế độ làm thêm đều được thanh toán đầy đủ, đúng quy định của pháp luật;

- Nghỉ lễ, tết, phép: Thực hiện theo Luật Lao động hiện hành;

- Ốm đau, thai sản, tai nạn lao động: Thực hiện theo Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

Tổng công ty thường xuyên cử CBCNV tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là các lớp đào tạo kỹ năng tác nghiệp, kỹ năng về nghiệp vụ, chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc hiện tại và tương lai, cụ thể:

- Lao động mới tuyển dụng: Khi lao động được tuyển dụng sẽ được hướng dẫn để nắm rõ nội quy lao động, trách nhiệm, quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc;

- Đào tạo thường xuyên: Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu định hướng phát triển của Tổng công ty, năng lực trình độ cán bộ, mức độ gắn bó với Tổng công ty. Tổng công ty xây dựng kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức như: Liên kết đào tạo, cử đi đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo tại chỗ,... sau mỗi khóa học, Tổng công ty đều tổng kết, đánh giá hiệu quả của từng hình thức đào tạo.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2017 vẫn là năm Tổng công ty cơ khí xây dựng phải đối mặt với khó khăn trong công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm. Khối lượng công việc chuyển tiếp từ năm 2016 sang không nhiều và Tổng công ty cũng đã ký được một số hợp đồng như: Cung cấp và lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục công kiểm soát triều Phú Định – TP. Hồ Chí Minh; Cầu vượt cho người đi bộ, xe thô sơ và xe gắn máy qua đường Bắc Thăng Long – Nội Bài; Cầu vượt nút giao thông An Dương – TP. Hà Nội ... nhưng một số dự án đang thi công phát sinh vướng mắc do chủ đầu tư khó khăn trong việc thu xếp nguồn vốn hoặc bàn giao mặt bằng dẫn đến trượt tiến độ, làm ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch SXKD, đến doanh thu và dòng tiền không những của riêng Tổng công ty mà còn cả các thầu phụ (chủ yếu là các đơn vị thành viên của Tổng công ty);

- Một số công trình thi công xong từ những năm trước nhưng đến nay mới thực hiện công tác bảo hành làm phát sinh thêm chi phí hoặc bị cắt giảm doanh thu do kiểm toán/quyết toán dự án dẫn đến phát sinh lỗ hơn 11 tỷ đồng (Bảo tàng Hà Nội, Xi măng Quảng Trị, thủy điện Đaksin1, thủy điện Nậm Mức, nhiệt điện Mông Dương2; cầu vượt Láng Hạ - Thái Hà ...);

- Tiếp tục phát sinh tiền phạt chậm nộp thuế, BHXH số tiền: 3.778 triệu đồng;
 - Doanh thu thấp, một số hợp đồng lợi nhuận gộp thấp không đủ bù đắp chi phí lãi vay, chi phí quản lý;

- Hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHCĐ năm 2017 thông qua đều không đạt được. Sản lượng và doanh thu thấp, lợi nhuận gộp của các hợp đồng không đủ bù đắp chi phí quản lý, chi phí lãi vay khiến cho KQKD năm 2017 của Công ty Mẹ bị lỗ 33,171 tỷ đồng (bao gồm VP Tổng Công ty và các Chi nhánh COMA1, COMA15, COMA28 đều có KQKD thua lỗ);

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

2.1.1. Về tài sản cố định:

Trong năm 2017, Tổng công ty không thực hiện đầu tư tài sản cố định và đã thực hiện trích khấu hao tài sản cố định theo đúng chế độ hiện hành theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013

2.1.2. Về hàng tồn kho: đến thời điểm 31/12/2017 là 95.104.610.687 đồng, trong đó: hàng hóa là bất động sản (3 căn) và chi phí dở dang của các công trình đang thi công.

2.1.3. Về công nợ phải thu:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2016	Thời điểm 31/12/2017	Tăng/(giảm)	
			Số tiền	Tỷ lệ %
I. Nợ phải thu ngắn hạn	463.828	392.077	-71.751	-15.47%
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	247.789	197.618	-50.171	-20.25%
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	22.385	12.419	-9.966	-44.52%
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	10.314	10.608	294	2.85%
4. Phải thu ngắn hạn khác	183.180	171.353	-11.827	-6.46%
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	160	80	-80	-50.15%
II. Nợ phải thu dài hạn	-	-	-	-
Tổng cộng	463.828	392.077	-71.751	-15.47%

Tổng công nợ phải thu tại ngày 31/12/2017 của Công ty mẹ Tổng công ty là 392.077 triệu đồng (bao gồm: nợ phải thu ngắn hạn là 392.077 triệu đồng, không có nợ phải thu dài hạn), giảm 71.751 triệu đồng so với 31/12/2016 tương ứng 15,47% cho thấy Tổng công ty đã không ngừng nỗ lực thu hồi công nợ, giảm công nợ phải

thu. Trong đó, chủ yếu là do nợ phải thu khách hàng giảm. Nợ phải thu khách hàng thời điểm 31/12/2017 giảm 50.171 triệu đồng tương ứng với tỷ lệ 20,25%, do:

+ Tích cực làm hồ sơ thanh toán khối lượng các công trình đang thi công tránh để nợ đọng như: thủy điện Daksin, thủy điện Đa Nhim, công trình nhà quốc hội...

+ Tổng công ty đã tích cực thu hồi một số khoản nợ phải thu tồn đọng nhiều năm như: công trình thủy điện Nậm Cắn, dự án nâng cấp cải tạo quốc lộ 18, xi măng Quảng Trị... với số tiền 8.956 triệu đồng

- Nợ phải thu ngắn hạn khác 171.353 triệu đồng trong đó nợ tồn đọng phát sinh lâu phải thu của một số đơn vị thành viên (COMA3, COMA7, COMA18, COMAEL) khó có khả năng thu hồi khoảng 122.924 triệu đồng.

Trong Tổng công nợ phải thu của Tổng công ty, vẫn còn có nợ phải thu của một số các công trình thi công bằng vốn NSNN mà Tổng công ty đã thi công xong nhưng chưa được quyết toán chưa thu hồi nợ số tiền 26.054 triệu đồng như: công trình Bảo tàng Hà Nội số tiền 6.389 triệu đồng, công trình cung trí thức TP Hà Nội số tiền 3.472 triệu đồng;..... Tổng công ty đang tích cực làm việc với các Bộ, Ban, Ngành liên quan để được thanh toán các khoản công nợ trên.

2.2. Tình hình nợ phải trả:

Chi tiết công nợ phải trả của Công ty mẹ - Tổng công ty:

ĐVT: Triệu đồng

Nợ phải trả	Thời điểm 31/12/2016	Thời điểm 31/12/2017	Tăng/(giảm)	
			Số tiền	Tỷ lệ %
I. Nợ ngắn hạn	645.458	589.381	-56.077	-8,69%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	153.168	102.785	-50.383	-32,89%
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	43.750	59.805	16.055	36,70%
3. Thuế và các khoản phải nộp NN	118.191	107.815	-10.376	-8,78%
4. Phải trả người lao động	5.201	4.044	-1.157	-22,25%
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	49.242	43.242	-6.000	-12,19%
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	1.040	799	-241	-23,20%
7. Phải trả ngắn hạn khác	211.653	198.748	-12.905	-6,10%
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	63.213	72.143	8.930	14,13%
II. Nợ dài hạn	336	992	656	195,35%
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	0	992	992	0,00%
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	336		-336	0,00%
Tổng nợ phải trả	645.794	590.373	-55.421	-8,58%

Tổng công nợ phải trả tại ngày 31/12/2017 của Công ty mẹ - Tổng công ty là 590.373 triệu đồng (bao gồm: nợ phải trả ngắn hạn là 589.381 triệu đồng, nợ phải trả dài hạn là 992 triệu đồng), giảm 55.421 triệu đồng so với 31/12/2016 tương ứng

8,58%. Chủ yếu do các khoản phải trả người bán, thuế và các khoản phải nộp ngân sách, các khoản phải trả phải nộp khác giảm so với 31/12/2016. Trong đó:

- Phải trả người bán giảm: 38,89% (50.583 triệu đồng)
- Chi phí trả trước ngắn hạn: 12,19% (6.000 triệu đồng)
- Các khoản phải trả khác giảm 6,1% (12.905 triệu đồng)
- Thuế và các khoản phải nộp ngân sách giảm 17,4% (26.008 triệu đồng) do trong năm 2017, Tổng công ty đang tiếp tục nỗ lực thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo đúng cam kết với Cơ quan thuế. Tổng công ty hiện đang quá hạn nợ thực hiện nghĩa vụ với NSNN số tiền 107.815 triệu đồng

- Các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng 14,13% (8.930 triệu đồng) do trong năm 2017, Tổng công ty đã vay vốn ngân hàng để thanh toán cho các nhà cung cấp thực hiện dự án công kiểm soát chống ngập TP Hồ Chí Minh, lắp đặt đường ống Dự án thủy điện Alin B1, Dự án thủy điện Đa Nhim, cầu vượt ngã tư An Dương... Dự nợ vay các tổ chức tín dụng tại thời điểm 31/12/2017 số tiền là 72.143 triệu đồng trong đó nợ quá hạn phải trả khoản vay Quỹ khoa học công nghệ của Bộ Xây dựng số tiền 5.200 triệu đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Nhằm nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp ngày càng được tốt hơn và thực chất phù hợp với Luật doanh nghiệp và pháp luật hiện hành, Tổng công ty thường xuyên sắp xếp tổ chức các phòng, ban nghiệp vụ cho phù hợp đảm bảo tinh gọn mang lại hiệu quả cao trong công việc;

Tiếp tục triển khai xây dựng phương án thoái toàn bộ vốn góp của COMA tại các công ty liên kết và đầu tư tài chính dài hạn theo phương án sắp xếp lại các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Cơ khí xây dựng – CTCP giai đoạn 2016 – 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu thông qua.

Tổng công ty thường xuyên cập nhật những chính sách, pháp luật và các quy định của nhà nước để hoàn thiện hơn mô hình quản trị, và quan tâm đến chế độ chính sách cho người lao động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Để hoạt động SXKD của Tổng phát triển trong thời gian tới, Tổng công ty đề ra một số nhiệm vụ chính như sau:

- Kiện toàn công tác tổ chức sau khi Tổng công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.
- Tiếp tục hoàn thiện phương án sắp xếp và tái cấu trúc doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty Cơ khí xây dựng – CTCP giai đoạn 2017 – 2020 theo yêu cầu của Bộ Xây dựng.
- Xây dựng chiến lược kinh doanh trung, dài hạn cụ thể từng lĩnh vực, ngành nghề phù hợp với định hướng chung của Tổng công ty phù hợp với phát triển ngành công nghiệp đất nước.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm cơ khí chế tạo. Thực hiện tốt công tác an toàn, bảo hộ lao động tại công trường, nhà máy.
- Cải tiến và nâng cao chất lượng công tác quản lý kỹ thuật, thông qua các hội

ng nghị bàn và trao đổi một số chuyên đề chính thường hay vướng mắc trong quá trình thực hiện tại công trường (biện pháp thi công, các công tác nghiệp vụ,...).

- Tăng vốn điều lệ cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển đảm bảo với nhu cầu phát triển của Tổng công ty.

- Cân đối nguồn vốn cho từng lĩnh vực, ưu tiên chú trọng đến việc nghiên cứu những sản phẩm là thế mạnh của Tổng công ty, cũng như phục vụ công tác đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, cho sự phát triển Cơ khí xây dựng.

- Đào tạo nâng cao, đào tạo lại nguồn nhân lực cán bộ quản lý, kỹ sư, công nhân kỹ thuật có tay nghề để đáp ứng những công việc phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Xây dựng chính sách động viên khuyến khích kịp thời những CBCNV có những sáng kiến về cải tiến kỹ thuật góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động liên doanh, liên kết, hợp tác trong nước và quốc tế để nâng cao trình độ KHCN về các lĩnh vực như chuyển giao công nghệ, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật.

- Đào tạo, phát triển đội ngũ nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, không ngừng ứng dụng những tiến bộ khoa học trong lĩnh vực chế tạo thiết bị cơ khí.

- Xây dựng quy trình và ứng dụng tin học hóa trong công tác quản lý doanh nghiệp.

- Xây dựng chiến lược quảng bá thương hiệu nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, uy tín và thương hiệu COMA, nâng cao vị thế của COMA trong các lĩnh vực là thế mạnh như chế tạo, lắp đặt thiết bị cơ khí đáp ứng kịp thời sự phát triển của ngành Công nghiệp nói chung và lĩnh vực Cơ khí xây dựng nói riêng.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

a. Do khoản mục hàng tồn kho của Tổng Công ty không tập trung, không được Tổng công ty yêu cầu tham gia chứng kiến công tác kiểm kê tại thời điểm 31/12/2017 nên chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế khác nhưng các thủ tục này cũng không cung cấp đủ bằng chứng kiểm toán để cho phép chúng tôi đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và đầy đủ của khoản mục hàng tồn kho trên Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Tổng công ty nguyên nhân: đơn vị ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính muộn, mặt khác một số công trình đơn vị đang thi công ở các tỉnh xa như: thành phố Huế, thành phố Hồ Chí Minh... dẫn đến không đi kiểm kê chi phí dở dang của các công trình.

b. Tổng công ty chưa thực hiện đối chiếu đầy đủ một số khoản công nợ phải thu, phải trả, tạm ứng tại thời điểm khoá sổ kế toán 31/12/2017. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán để xem xét các số dư này, tuy nhiên các thủ tục do chúng tôi thực hiện chưa giúp chúng tôi có được đầy đủ các bằng chứng cần thiết, do vậy chúng tôi không đưa ra ý kiến về số liệu của các số dư chưa có đối chiếu: Tổng công ty đã gửi biên bản đối chiếu đến các khách hàng tuy nhiên đến thời điểm lập báo cáo vẫn chưa thu thập đầy đủ các biên bản đối chiếu.

c. Báo cáo tài chính của Công ty con là Công ty TNHH MTV Xây lắp và Kinh doanh vật tư thiết bị số 27 (COMA27) đang tồn tại các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty con, và do đó Công ty con có thể không thực hiện được giá trị tài sản và thanh toán các khoản nợ phải trả trong điều kiện hoạt động bình thường, các số dư liên quan công nợ chưa được đối chiếu. Báo cáo tài chính hợp nhất và các thuyết minh kèm theo đã không trình bày đầy đủ vấn đề này. Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính của Công ty này Kiểm toán viên đưa ra ý kiến từ chối nguyên nhân:

- Báo cáo tài chính của COMA27 được lập trên cơ sở hoạt động liên tục mặc dù tình hình tài chính của Công ty trong năm 2017 đang gặp khó khăn, thể hiện: tổng nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn với giá trị là khoảng 4,7 tỷ đồng (tại ngày đầu năm là khoảng 3,8 tỷ đồng), lỗ lũy kế vượt vốn chủ sở hữu là 1,07 tỷ đồng, lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh âm 0,52 tỷ đồng. Khả năng tiếp tục hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời hạn tới phụ thuộc vào việc liệu Công ty có tiếp tục nhận được cam kết hỗ trợ về mặt tài chính, hoạt động từ chủ sở hữu, việc gia hạn của các khoản nợ đến hạn thanh toán của các bên cho vay hay không, sự cải thiện kết quả hoạt động công ty trong thời gian tới. Tại ngày lập báo cáo kiểm toán này, chúng tôi không thu thập được các bằng chứng chắc chắn về khả năng tiếp tục hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

- Trong năm COMA27 chưa ghi nhận đủ chi phí khấu hao tài sản cố định khoảng 698 triệu đồng của những tài sản cố định không tham gia phục vụ sản xuất kinh doanh (số khấu hao lũy kế chưa ghi nhận đủ đến 01/01/2017 là khoảng 524 triệu đồng). Nếu thực hiện trích chi phí khấu hao theo chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam thì khoản mục Giá hao mòn lũy kế và khoản mục Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sẽ tăng lên và giảm đi số tiền tương ứng.

d. Công ty TNHH MTV Sản xuất - Xuất nhập khẩu và dịch vụ phát triển nông thôn (Decoimex) không kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017: Decoimex đã kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 và trong năm 2017, Decoimex không phát sinh nhiều giao dịch dẫn đến đơn vị chỉ tự lập báo cáo tài chính mà không thực hiện kiểm toán.

e. Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty mẹ - Tổng Công ty chưa thực hiện trích lập dự phòng phải thu đã quá hạn thanh toán theo quy định tại Thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính, số dự phòng ước tính cần phải trích là 107.269.229.366 đồng, nguyên nhân: đây là các khoản công nợ phải thu của một số công ty con và công ty liên kết theo đánh giá của Tổng công ty vẫn có khả năng thu hồi do các đơn vị này đang thi công một số công trình của Tổng công ty nên đã không thực hiện trích lập dự phòng.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Tổng công ty tiên thân là một doanh nghiệp nhà nước trong quá trình hoạt động và phát triển ngoài mục đích là lợi nhuận cho doanh nghiệp thì trách nhiệm về môi trường và xã hội cũng là một nhiệm vụ chính trị mà nước giao đảm bảo an sinh xã hội, chính vì vậy việc chăm lo đảm bảo đời sống cho người lao động ngày càng được cải thiện bằng các hình thức thanh toán lương đầy đủ, mua BHYT, đóng BHXH và tổ chức đi nghỉ mát nhằm tái tạo sức lao động và xây dựng quy chế thăm hỏi người lao động khi ốm đau,....

Việc thi công các công trình trên các tỉnh thành trong nước thậm chí ở nước ngoài nhưng Tổng công ty luôn ý thức được trách nhiệm của mình đối với địa phương sở tại như thường xuyên phối hợp với địa phương sở tại để tìm giải pháp vừa đảm bảo SXKD của doanh nghiệp nhưng phải phù hợp với quy định của địa phương đặc biệt về môi trường, an ninh trật tự, thực hiện nghĩa vụ nộp thuế địa phương theo quy định, về việc này Tổng công ty đã thực hiện tốt.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

1.1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty

Căn cứ vào quyền hạn, nhiệm vụ và trách nhiệm của Hội đồng quản trị được quy định tại luật doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Tổng công ty, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền thẩm quyền, cụ thể:

- Tổ chức nhiều phiên họp và lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị để thông qua các Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;

- Hội đồng quản trị chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính tại các đơn vị, rà soát, đối chiếu, phân loại công nợ phải trả, phải thu. Nâng cao vai trò của người đại diện phần vốn tại các đơn vị, đặc biệt lưu ý đối với các đơn vị trong diện giám sát tài chính đặc biệt như: COMA1, COMA15, COMAEL, COMA27, COMA28, Khóa Minh Khai, DECOIMEX.

- Phê duyệt Kế hoạch SXKD, Kế hoạch tài chính năm 2017 của Tổng công ty;

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện Kế hoạch đã được Hội đồng quản trị phê duyệt;

- Điều chỉnh đề án tái cơ cấu: Hội đồng quản trị đang rà soát và xây dựng Đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2018-2020 cho phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn tới đây:

- + Hội đồng quản trị Tổng công ty đã trình Bộ Xây dựng phương án thoái toàn bộ vốn góp của Tổng công ty tại: COMA5, COMA6, COMA9, COMA25 và đã được Bộ chấp thuận tại văn bản số 1264/BXD-QLDN ngày 05/6/2017, hiện tại Tổng công ty triển khai công tác thoái vốn tại COMA9 sau khi được Ủy ban chứng khoán phê duyệt nhưng kết quả không có nhà đầu tư nào đăng ký mua cổ phần của Tổng công ty tại COMA9; COMA5 đã thực hiện xong việc xác định giá trị của 01 cổ phần và đang trình Bộ Xây dựng phê duyệt; còn COMA6, COMA25 Tổng công ty đã tiếp tục triển khai.

- + Hội đồng quản trị Tổng công ty đã trình Bộ Xây dựng Phương án sắp xếp và tái cơ cấu các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty Cơ khí xây dựng – CTCP giai đoạn 2017 – 2020 và Tổng công ty đang hoàn thiện phương án tái cấu trúc doanh nghiệp theo yêu cầu của Bộ Xây dựng.

- Công tác quản lý vốn của Tổng công ty:

106
ĐNG
HÍ
JN
-T.P

+ Quyết định việc thay đổi hoặc cử mới Người đại diện; chỉ đạo Người đại diện thực hiện quyền biểu quyết các nội dung, chương trình họp tại ĐHĐCĐ thường niên 2017 của các công ty con, công ty liên kết của Tổng công ty;

+ Quyết định thành lập Tổ giúp việc Hội đồng quản trị Tổng công ty;

+ Thông qua chủ trương thoái vốn của Tổng công ty tại một số công ty;

- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

1.2. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội của Tổng công ty

- Mọi hoạt động của Tổng công ty đều đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường. Tại tất cả các cấp đều có ý thức tiết kiệm nguyên, nhiên liệu, tiết kiệm năng lượng;

- Việc bảo vệ môi trường tại các công trình/dự án thi công luôn được Lãnh đạo Tổng công ty quan tâm, đôn đốc thực hiện (trong quá trình thi công: Luôn thực hiện phải giảm thiểu ô nhiễm không khí do bụi, khí thải, tiếng ồn, rung trong quá trình thực hiện thi công, sản xuất tránh ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh, đến cuộc sống của người dân trên địa bàn);

- Tại các nhà xưởng, xí nghiệp đều thực hiện tốt nội dung: Xanh – Sạch – Đẹp

Nhờ tuân thủ các quy định về môi trường nên quá trình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty không vi phạm và không bị xử phạt về môi trường.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc

Hội đồng quản trị đã tích cực chỉ đạo, hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017; đưa ra chủ trương, chỉ thị để Ban Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh ở các lĩnh vực như:

- Tiếp tục tăng cường công tác đấu thầu và tìm kiếm việc làm; Tập trung chỉ đạo đơn vị thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn các công trình; duy trì và phát triển các sản phẩm truyền thống; đưa lao động đi làm việc tại nước ngoài tiếp tục được ổn định

- Công tác thanh quyết toán thu hồi vốn tại một số công trình còn nợ đọng; tăng cường tiết kiệm chi phí; nâng cao năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện kiểm điểm trách nhiệm của Người đại diện phần vốn của COMA tại các công ty theo kiến nghị của Đoàn kiểm tra Tổng công ty;

- Rà soát sửa đổi, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện các Quy chế, Quy định về quản lý tài chính để phù hợp, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý và phù hợp với hình thức công ty cổ phần;

- Hoàn thành đăng ký lưu ký chứng khoán và đã được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận số 143/2017/GCNCP-VSD ngày 18/7/2017 với mã chứng khoán là TCK và hoàn tất việc đăng ký giao dịch trên hệ thống Upcom tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Trình Bộ phê duyệt quyết toán chi phí cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty tại Tờ trình số 57/TTr-COMA ngày 06/7/2017 của Hội đồng quản trị Tổng công ty và được Bộ chấp thuận phê duyệt chi phí cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty tại Quyết định số 1205/QĐ-BXD ngày 23/11/2017;

- Trình Bộ Xây dựng Phương án sắp xếp và tái cơ cấu các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty Cơ khí xây dựng – CTCP giai đoạn 2017 – 2020 và Tổng công ty đang hoàn thiện phương án tái cấu trúc doanh nghiệp theo yêu cầu của Bộ Xây dựng.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, hoạt động của Hội đồng quản trị tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tổng công ty tập trung chỉ đạo, điều hành, xây dựng các giải pháp, biện pháp để phấn đấu thực hiện chỉ tiêu kế hoạch như sau:

+Tổng giá trị SXKD:	667 tỷ đồng, bằng	115% so với TH 2017
+Tổng doanh thu:	588 tỷ đồng, bằng	115% so với TH 2017
+Tổng vốn đầu tư:	60 tỷ đồng, bằng	% so với TH 2017
+Tổng số nộp ngân sách:	34 tỷ đồng, bằng	84% so với TH2017
+Tổng lợi nhuận trước thuế:	5,7 tỷ đồng, bằng	% so với TH2017
+Thu nhập bình quân của CBCNV là 6,4 triệu đồng/người/tháng		

Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu vốn góp của COMA tại các công ty con, công ty liên kết giai đoạn 2017-2020; thoái vốn một số đơn vị làm ăn không hiệu quả để tập trung thu hồi vốn phục vụ SXKD.

Cập nhật, bám sát các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của Chính phủ, của các địa phương, mở rộng liên kết với các bạn hàng tin cậy, tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm bảo đảm công ăn việc làm và chế độ theo quy định đối với người lao động.

Xây dựng đội ngũ làm công tác tiếp thị đấu thầu có trình độ chuyên môn cao, am hiểu về chính sách pháp luật trong lĩnh vực đấu thầu từ Tổng công ty đến đơn vị thành viên để tham gia các công trình lớn trong nước cũng như nước ngoài;

Tập trung thi công đảm bảo chất lượng và bàn giao đúng tiến độ cho chủ đầu tư các hợp đồng đã ký kết, đặc biệt là một số công trình trọng điểm. Đẩy mạnh công tác quyết toán thu hồi vốn còn tồn đọng tại một số công trình.

Đẩy mạnh công tác quảng bá thương hiệu, hình ảnh COMA với các đối tác trong và ngoài nước; tập trung xây dựng và củng cố bộ phận nghiên cứu, phát triển Cơ khí xây dựng nhằm nghiên cứu, tạo ra những sản phẩm đặc thù của COMA. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ mới vào sản xuất để có được những sản phẩm chất lượng mang lại giá trị gia tăng cao.

Tập trung thực hiện tái cơ cấu các doanh nghiệp Tổng công ty theo hướng tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính, ngành nghề mũi nhọn; kiện toàn và sắp xếp lại bộ máy theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 18/10/2016 nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, lành mạnh hóa tài chính toàn Tổng công ty.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy định của Tổng công ty phù hợp và đáp ứng yêu cầu quản lý.

Tăng cường phân công, phân cấp, theo dõi, giám sát nhằm nâng cao tính chủ động của các đơn vị thành viên bằng các quy chế, quy định thông qua Người đại diện phần vốn của Tổng công ty.

Chú trọng công tác đánh giá cán bộ để bố trí và sử dụng đúng cán bộ nhằm phát huy được năng lực, sở trường của từng người cũng như phát huy tiềm năng của đội ngũ cán bộ trong toàn Tổng công ty; xây dựng chế độ đãi ngộ để thu hút cán bộ giỏi.

Quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong diện quy hoạch và cán bộ nguồn của Tổng công ty nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, quản lý dự án chuyên nghiệp, đội ngũ cán bộ quản lý đặc biệt là đội ngũ cán bộ kế cận có trình độ, năng lực đáp ứng được nhiệm vụ hiện tại và mục tiêu phát triển lâu dài của Tổng công ty.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con và các chi nhánh, đặc biệt là trong công tác tài chính, kế hoạch đảm bảo quản lý tốt nguồn vốn của Tổng công ty tại các đơn vị; thực hiện tốt công tác giám sát đặc biệt đối với các đơn vị thua lỗ theo quy định của Nhà nước. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Người đại diện phần vốn tại các đơn vị, kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

- Chúng tôi không tham gia quan sát công tác kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2017 do được bổ nhiệm làm kiểm toán viên sau ngày này, chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế khác nhưng các thủ tục này cũng không cung cấp đủ bằng chứng kiểm toán để cho phép chúng tôi đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và đầy đủ của khoản mục hàng tồn kho trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Tổng công ty.

- Tổng công ty chưa thực hiện đối chiếu đầy đủ một số khoản công nợ phải thu, phải trả, tạm ứng tại thời điểm khoá sổ kế toán 31/12/2017. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán để xem xét các số dư này, tuy nhiên các thủ tục do chúng tôi thực hiện chưa giúp chúng tôi có được đầy đủ các bằng chứng cần thiết, do vậy chúng tôi không đưa ra ý kiến về số liệu của các số dư chưa có đối chiếu.

- Tính đến thời điểm 31/12/2017, Báo cáo tài chính của Công ty con là Công ty TNHH MTV Xây lắp và Kinh doanh vật tư thiết bị số 27 đang tồn tại các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty con, và do đó Công ty con có thể không thực hiện được giá trị tài sản và thanh toán các khoản nợ phải trả trong điều kiện hoạt động bình thường, các số dư liên quan công nợ chưa được đối chiếu. Báo cáo tài chính hợp nhất và các thuyết minh kèm theo đã không trình bày đầy đủ vấn đề này. Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính của Công ty này Kiểm toán viên đưa ra ý kiến từ chối.

- Tại ngày 31/12/2017, chúng tôi không kiểm toán Báo cáo tài chính của các Công ty con là Công ty TNHH MTV Sản xuất - Xuất nhập khẩu và dịch vụ phát triển nông thôn, trong Báo cáo tài chính hợp nhất Tổng Công ty với tổng tài sản là 268.985.388.747 đồng, tổng công nợ là 264.297.331.715 đồng, tổng doanh thu là 4.008.321.938 đồng Chúng tôi cũng không thể thực hiện các thủ tục kiểm tra soát xét khác để thu thập các bằng chứng kiểm toán cần thiết. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về tổng tài sản, tổng công nợ, tổng doanh thu của Công ty con này và các ảnh

hưởng của chúng tôi các chỉ tiêu khác trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017.

- Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty mẹ - Tổng công ty chưa thực hiện trích lập dự phòng phải thu đã quá hạn thanh toán và dự phòng khoản đầu tư tài chính dài hạn theo quy định tại Thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính, số dự phòng ước tính cần phải trích lập lần lượt là 107.269.229.366 đồng và 6.953.982.038 đồng. Do đó sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận và các số liệu trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty với số tiền tương ứng

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Vietnam:

- Báo cáo tài chính Tổng công ty Cơ khí xây dựng năm 2017
- Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty Cơ khí xây dựng năm 2017

(được đính kèm dưới đây)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



Dương Văn Hồng

C.T.C.P. IN